

NHÀ NƯỚC THỐNG NHẤT ĐẦU TIÊN BÊN DÒNG SÔNG NILE NGẬP NẮNG

Bùi Thị Ánh Vân*

TÓM TẮT

Văn minh Ai Cập ra đời rất sớm. Từ buổi ban đầu, con người đã tìm đến châu thổ sông Nile màu mỡ để xây dựng cuộc sống. Sau khi các "Nôm" (Công xã) ở Thượng Ai Cập và Hạ Ai Cập hợp nhất vào khoảng năm 3200 trước CN, nhà nước thống nhất đầu tiên của cư dân sông Nile ra đời. Nhà nước Ai Cập cổ được xây dựng theo thiết chế quân chủ chuyên chế, mà trong đó, Pharaoh (vua) có quyền lực tối thượng. Từ lúc này Ai Cập đã trở thành tài sản cá nhân của nhà vua và hoàng gia. Khi đất nước ổn định các Pharaoh luôn muốn nuôi dưỡng khát vọng mở rộng lãnh thổ và nhà nước Ai Cập được giải phóng vào giữa thiên niên kỷ thứ II trước công nguyên. Để quản lý nhà nước Ai Cập, Pharaoh đã phải sử dụng nhiều biện pháp cai trị. Với quyền chuyên chế, mọi điều luật đều xuất phát từ nhà vua thần thánh và mọi mệnh lệnh của nhà vua đều trở thành luật pháp quốc gia.

Từ khóa: Nhà nước, quân chủ chuyên chế, pharaoh, Ai Cập cổ đại

Nhận bài: 15/1/2020; Phản biện và sửa chữa: 18/1/2020; Duyệt đăng: 5/2/2020

Abstract

Egyptian civilization started very early. From the beginning, people had come to the fertile Nile Delta to settle. After the Noms (Communes) in Upper Egypt and Lower Egypt merged around 3200 BC, the first unified state of the Nile inhabitants was formed there. The ancient Egyptian state was built under to an authoritarian monarchy, in which the pharaoh had supreme power. Since then, Egypt became the personal property of the king and the royal family. When the country was stable, Pharaohs always wanted to expand the territory and the Egyptian state was liberated in the middle of the second millennium BC. In order to govern the Egyptian state, Pharaoh had to use various measures of ruling. With tyrannical authority, all laws of the divine king and orders became national laws.

1. Những chủ nhân đầu tiên ở đồng bằng sông Nile

Ngay từ thời đại đá cũ, con người đã biết tìm đến châu thổ sông Nile định cư. Mặc dù chiếm phần lớn trong dân số Ai Cập ngày nay,

nhưng người Arab lại được xác định không phải chủ nhân các giá trị văn minh sông Nile cổ. Nhiều công trình nghiên cứu cho rằng, lập nghiệp đầu tiên ở đây là những thổ dân châu Phi. Bàn về nguồn gốc người Ai Cập cổ,

* Tiến sĩ, Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn

Jacquetta Hawkes và Leonard Woolley cho rằng: "Các cư dân đầu tiên hình như có cùng nguồn gốc với những cư dân ở miền Đông Phi, vốn là tổ tiên của những người Bedjas Somalia ngày nay"¹. Trên cơ sở hỗn hợp rất nhiều bộ lạc, các cộng đồng đầu tiên được hình thành. Quan điểm của Jacquetta Hawkes và Leonard Woolley đưa ra dựa trên cơ sở những hộp sọ cô tìm thấy ở Nagada; nhiều tác phẩm nghệ thuật – như: pho tượng thuộc thời kỳ Tảo vương quốc và các bức vẽ của người Ai Cập... Đây chính là những minh chứng sống động.

Thời gian sau này, khi châu thổ sông Nile được bồi đắp rộng thêm, cuộc sống con người ngày càng được đảm bảo. Sự trú phủ ở đây đã thu hút lực lượng dân nhập cư từ những khu vực lân cận. Trong giai đoạn sau, tất yếu đã diễn ra sự giao lưu, tiếp biến mạnh mẽ giữa người bản địa vùng Đông Phi (đặc biệt ở vương quốc Punt²) với dân nhập cư. Điều đó thể hiện ở "sự gần gũi của ngôn ngữ Ai Cập với ngôn ngữ của các dân tộc Gallia và Somalia"³. Phần thung lũng sông Nile ở phía Nam Asyut và vùng lòng chảo Falyum là nơi mà người Libya và Nubia di cư vào Ai Cập sinh sống. Khảo cứu các tư liệu về nhân chủng học và khảo cổ học cho thấy, đây là hai trung tâm định cư lớn - cơ sở hình thành hai tiểu quốc đầu tiên của Ai Cập: Thượng và Hạ Ai Cập. Tại vùng Hạ Ai Cập, khoảng nửa sau thiên niên kỷ IV trước CN, xuất hiện một đợt di cư mới của người Semit đến từ châu Á⁴.

Sự nhập cư của dòng người ngoại quốc vào Ai Cập ngày càng nhiều đã hình thành nên những diêm tụ cư mới. Sự pha trộn về chủng tộc và văn hóa diễn ra ngày càng sâu sắc. Người bản địa có mối quan hệ mật thiết với những bộ lạc tới từ Libya. Các tác giả cuốn "*Lịch sử văn minh thế giới*" cho rằng: "*Thời cổ đại, cư dân ở đây là người Libi, người da đen và có thể có cả người Semit di cư từ châu Á*"⁵.

Bình luận về chủ nhân của văn minh sông Nile, đã xuất hiện những ý kiến trái chiều về "nguồn gốc châu Á của người Ai Cập". Nhiều nhà nghiên cứu cho rằng, rất có thể người Hamit từ Tây Á đã xâm nhập miền hạ lưu sông Nile. Sự đồng hóa từng bước theo thời gian đã hình thành nên một bộ tộc mới - sau này gọi chung là người Ai Cập.

Những thông tin trên cho thấy, ngay từ thời cổ đại, thành phần cư dân sông Nile tương đối phức tạp, ngoài người bản địa còn có sự du nhập và phát triển của cộng đồng dân nhập cư. Để bảo vệ quan điểm này, học giả Edward James đã dẫn giải đến chiếc gậy⁷ dùng để đi dạo của Tutankhamun (khoảng năm 1332-1323 trước CN). Phần cán gậy của ngài có hình ảnh hai người đàn ông nổi vào nhau: một người Syria và người còn lại là Ethiopia. Đây được coi là hình ảnh đại diện cho hai dân tộc chấp nhận thần phục hoàng đế Ai Cập.

Một điều mà các nhà nghiên cứu còn băn khoăn, liệu người châu Phi da đen có phải một thành phần cư dân bản địa ở châu thổ sông Nile? Giả định này có vẻ hợp lý khi khai thác mảng văn học truyền miệng của người Ai Cập. Các câu chuyện thần thoại ở sông Nile cho thấy, nữ thần Isis là một phụ nữ có nước da đen-hơi đỏ. Đây là cơ sở cho suy luận rằng, thần dân của Isis hẳn là sẽ mang màu da này.

Trong thành phần dân số hiện nay của Ai Cập, người Arab chiếm số đông. Trong lịch sử, đất nước kim tự tháp từng chịu khuất phục vương quốc Arab (khoảng năm 640/641-969). Tiếng Arab được người Ai Cập dùng ngày càng phổ biến và đến năm 706 thì trở thành ngôn ngữ chính thức của người dân.

Người Macedonia cũng chiếm một phần trong thành phần cư dân sông Nile. Họ xuất hiện nhiều ở quốc gia này từ thời kỳ Ai Cập thuộc Hy Lạp với mốc khởi đầu là cuộc chinh phục của Alexandros Đại đế năm 332 trước

CN. Trong thời kỳ Hy Lạp hóa, người Macedonia nắm giữ quyền chính trị và quân sự cao nhất trong chính quyền trung ương và chính quyền địa phương⁸. Ngoài ra, ở thành phố Alexandria còn có người Do Thái. Thành phần cư dân này nổi tiếng Hy Lạp và sử dụng tiếng Do Thái vẫn bản tiếng Hy Lạp⁹.

2. Nhà nước đầu tiên của người Ai Cập cổ

Khoảng năm 3200 trước CN, nhà nước Ai Cập đầu tiên được thành lập. Mặc dù ban đầu chưa hoàn chỉnh, nhưng sự ra đời của nhà nước là một trong những dấu hiệu chứng tỏ cư dân bản địa đã bước vào thời đại văn minh. Tuy còn nhiều nét sơ khai, nó đã mang nhiều đặc điểm của một nhà nước quân chủ chuyên chế trung ương tập quyền phương Đông. Trong chế độ này, hoàng đế có quyền lực sánh ngang với thần thánh và điều hành một bộ máy quan liêu công kèn. “Quân chủ là người nắm giữ quyền lực tối cao và phải dùng tới một bộ máy quan liêu phức tạp từ trung ương tới địa phương để cai trị đất nước”¹⁰.

Bước sang thời kỳ Tào vương quốc, hai miền Thượng và Hạ Ai Cập đã hợp lại thành một quốc gia. Người dân bản địa đã có nhiều điều kiện thuận lợi trong quá trình liên kết các liên minh bộ lạc để tạo dựng nhà nước. Những tổ chức đầu tiên của họ được gọi là “công xã”. Theo thời gian, cư dân ngày càng phát triển, trình độ sản xuất được nâng cao đã khiến xã hội Ai Cập có những biến động bởi sự phân chia giai cấp. Một thiết chế chính trị đầu tiên của người Ai Cập cổ xuất hiện trước khi nhà nước hình thành, thay thế cho các công xã thị tộc - đó là “châu”: “Vào khoảng nửa sau thiên niên kỷ IV trước CN, do sự phát triển của lực lượng sản xuất và sự phân hóa giàu nghèo, các công xã nông thôn đã liên hiệp lại thành những nhà nước nhỏ đầu tiên gọi là *châu*”¹¹. Về sau, do những đòi hỏi của cuộc sống, các

châu đã hợp lại thành Thượng Ai Cập và Hạ Ai Cập.

Do sống ở lưu vực sông, việc trị thủy trở thành nhiệm vụ của tất cả các công dân đất nước kim tự tháp. Công việc này đòi hỏi sự chung tay của nhiều công xã. Mỗi liên kết này đưa đến sự ra đời của các tổ chức liên minh công xã tại Ai Cập và được gọi là “Nôm” (châu). “Mỗi Nôm có một Nôm-mác-cơ đứng đầu”¹². Người dân sông Nile phải chuẩn bị mọi thứ đối phó với dòng nước lũ, bảo vệ sinh mạng, của cải và cuộc sống của mình. Do đó, yêu cầu thống nhất hoạt động quản lý luôn được đặt lên hàng đầu để sao cho công tác thủy lợi diễn ra đồng bộ. Vì lẽ này, sự gắn kết các Nôm khiến cho mọi hoạt động trước, trong và sau mùa lũ dọc theo sông Nile trở nên thuận lợi hơn.

Đồng thời, nhiều cuộc tranh chấp đất đai và thôn tính lẫn nhau đã đưa đến sự quy phục của các Nôm yếu hơn vào những Nôm mạnh. Đến giữa thiên niên kỷ IV trước CN, vương quốc Hạ Ai Cập đã ra đời bởi sự thống nhất của những Nôm miền Bắc; còn ở miền Nam, hình thành vương quốc Thượng Ai Cập. Hai vương quốc này luôn xảy ra xung đột. Các nhà khoa học đã tìm thấy một phiến đá trên bề mặt có miêu tả cảnh vua Narmer (khoảng từ năm 3273–2987 trước CN) dang chỉ tay lên đầu kẻ thù và bên cạnh hình vẽ là dòng chữ: “Vua đã bắt từ đất nước Hồ Garpuna sáu nghìn tù binh”¹³. Tuy nhiên, sau thời gian dài xung đột, hai vương quốc đã hợp thành nhà nước Ai Cập thống nhất năm 3200 trước CN với vai trò nổi bật của vua Menes (Thượng Ai Cập). Nhà nước Ai Cập thống nhất trong thời kỳ Tào vương quốc (khoảng 3200 - 3000 trước CN), đặt nền móng cho sự ra đời của chế độ chiếm hữu nô lệ hình thành thời Cổ vương quốc.

Trong thời kỳ trị vì của các pharaoh sau Menes, thuộc vương triều I và II, giữa Ai Cập và những bộ lạc ở miền Sinai đã xảy ra nhiều lần xung đột. Sau mỗi lần thắng trận, quân viễn chinh lại mang về nước nhiều kim loại đồng và sự sở hữu các mỏ đồng tại đây. Sự phồn thịnh thời Trung và Tân vương quốc, đã khiến quốc gia này trở thành một đế chế với một lãnh thổ rộng lớn, bao gồm vùng Bắc Phi kéo dài sang khu vực Trung Đông, Nam Á.

Ai Cập được nhận định là quốc gia xây dựng nhà nước sớm nhất trên thế giới và đạt được nhiều thành tựu văn minh rực rỡ. Từ Pharaoh đầu tiên đến nữ hoàng Cleopatra (Khoảng 51-30 trước CN), Ai Cập trải qua 31 vương triều trị vì. Trong cuốn *Lịch sử Ai Cập*, học giả Manetho (sống ở thế kỷ III trước CN) cho rằng, lịch sử Ai Cập cổ đại được chia thành 5 thời kỳ: Tào vương quốc (khoảng 3200-3000 trước CN), Cổ vương quốc (3000-2200 trước CN), Trung vương quốc (2200-1570 trước CN), Tân vương quốc (1570-1100 trước CN) và Hậu kỳ vương quốc (thế kỷ X-I trước CN)¹⁴.

Trong suốt thời Cổ vương quốc, thiết chế nhà nước Ai Cập từng bước hoàn thiện thêm. Lực lượng quân đội ngày càng được tăng cường, đáp ứng yêu cầu cho các cuộc viễn chinh xâm lược cũng như đàn áp và bóc lột nhân dân trong nước. Sự hoàn chỉnh của bộ máy nhà nước đã giúp người đứng đầu vương triều phát huy được quyền lực của mình.

2. Quyền lực tối thượng của Pharaoh chuyên chế

Người đứng đầu bộ máy nhà nước Ai Cập được gọi là Pharaoh (“Ngôi nhà vĩ đại”, “Cung điện”, “Ngài ngự trong cung điện”), là tước hiệu chỉ các vị vua của Ai Cập cổ đại. Nghiên cứu của các nhà sử học Beck Roger B; Black, Linda; Krieger, Larry S.; Naylor, Phillip C;

Shabala, Dahia Ibo; Dodson, Aidan và Hilton. Dyan...¹⁵ cho rằng, tước hiệu “Pharaoh” chỉ được sử dụng chính thức từ thời kỳ Tân vương quốc (nhất là vương triều XVIII), nhưng đã trở nên thông dụng trong việc dùng để chỉ các vua Ai Cập cổ đại.

Khảo cứu thần thoại Ai Cập sẽ thấy, rất nhiều hoàng đế là kết quả của quan hệ tình ái giữa hoàng hậu với thần linh. Theo đó, vị pharaoh khi mới ra đời đã mang mệnh “Thánh vương” (pharaoh thần-nhân). Ngay cả thần thoại Hy Lạp cũng có một câu chuyện đầy màu sắc hư ảo về xuất thân của Alexandros Đại đế. Nghiên cứu của Ré-Edition par Albin Michel¹⁶ cho thấy, người đứng đầu vương triều Ptolemaios bao giờ cũng đặt thêm một “tên cúng”, gắn liền với tên thần Alexandres (tên Ai Cập của Alexandros Đại đế) hoặc một số vị thần khác.

Để quản lý chặt chẽ bộ máy quan lại công kỉnh từ trung ương đến địa phương, pharaoh phải sử dụng nhiều biện pháp. Với quyền chuyên chế, mọi mệnh lệnh của nhà vua đều trở thành pháp luật. Pharaoh có quyền bổ nhiệm, bãi miễn và trừng phạt bất cứ ai. Mọi quan lại trong triều đều nhân danh quốc vương mà hành động. Trong vấn đề xét xử, thẩm phán có quyền tối cao trong xét xử là nhà vua, dưới ngài là hai tể tướng. Trong cuốn *“Lịch sử văn minh nhân loại thời tiền sử”*, hai tác giả Jacquetta Hawkes và Leonard Woolley đưa ra bình luận: “Ở Ai Cập là nơi ngự trị một nhà nước thần quyền khác hẳn, mọi điều luật đều xuất phát từ nhà vua (pharaoh) thần thánh và phụ thuộc vào ý muốn của nhà vua”¹⁷.

Quốc vương của Ai Cập là người sở hữu tối cao về ruộng đất và được coi như một vị thần sống. Ngài chính là cơ sở thể hiện duy nhất chân lý tốt cùng. Vương quyền và thần quyền đều hòa quyện và hội tụ chặt chẽ, theo

một trật tự quy định - mà người Ai Cập gọi là Ma'at¹⁸. Có lẽ vì thế, tên ngai của nhiều pharaoh Ai Cập có gắn tên chữ của thần Ma'at. Ví như, Hatshepsut (hay Hatchepsut, khoảng 1508-1458 trước CN) thể hiện sự tôn kính với thần Ma'at nên đã lấy tên ngai của mình là Ma'atkare.

Không chỉ là người đứng đầu về chính trị và còn đứng đầu về tôn giáo, pharaoh có quyền lực vô cùng lớn. Lúc sinh thời, vị pharaoh được gắn cho những năng lực siêu nhiên, khiến người dân sùng bái như một vị thần. Theo thần thoại Ai Cập, người sáng lập vương triều V chính là trái ngọt tình yêu của một nữ tu sĩ với thần Ra. Sự ra đời của nữ hoàng Hatshepsut cũng nhuộm đầy màu sắc huyền hoặc¹⁹. Người bản địa cho rằng thần Amun²⁰ mong muốn Hatshepsut trở thành một hoàng đế của đất nước Ai Cập. Và ý nguyện của thần đã được khắc trên các công trình của Hatshepsut: "Chào mừng con gái yêu của ta, người ta yêu thích, vị vua của Thượng và Hạ Ai Cập, Maatkare, Hatshepsut. Người là pharaon, sở hữu Hai vùng Đất"²². Và cũng bởi có uy quyền lớn như vậy nên có thể hiểu vì sao nhiều hoàng đế Ai Cập trong thời gian trị vì đã tự xây cho mình những kim tự tháp hùng vĩ.

Sau khi Thượng và Hạ Ai Cập thống nhất, giang sơn đã quy vào một mối. Từ lúc này, toàn bộ Ai Cập đã trở thành tài sản cá nhân của nhà vua và hoàng gia. Khi đất nước ổn định, các pharaoh luôn nuôi dưỡng khát vọng mở rộng lãnh thổ. Người Hyksos²² bị đánh đuổi khỏi Ai Cập vào giữa thiên niên kỷ II trước CN, đất nước được giải phóng. "Từ lúc này Hoàng đế không những là một vị thần linh trị vì dưới trần gian, ông ta cũng là vị chỉ huy quân sự tối cao và các con trai ông ta đều có hàm tướng trong những đạo quân mà họ chỉ huy"²³. Việc giữ gìn bờ cõi là một trong những mối quan tâm hàng đầu. Để bảo vệ biên

giới phía Nam và Syrie, triều đình Ai Cập buộc phải duy trì một đội quân thường trực mạnh, cơ động.

Trong điều kiện khắc nghiệt của Bắc Phi, người Ai Cập đã may mắn sở hữu dòng bằng sông Nile màu mỡ. Những điều kiện tự nhiên và xã hội đã khiến nơi đây sớm hình thành nhà nước. Đây là nhà nước cổ đại đầu tiên với thiết chế quân chủ chuyên chế. Từ đây, bên dòng Nile ngập nắng, một nền văn minh cổ xưa được xây dựng với những thành tựu vô cùng rực rỡ.

Chú thích:

1. Jacquetta Hawkes - Leonard Woolley (2001), *Lịch sử văn minh nhân loại. Thời tiền sử*, Người dịch: Nguyễn Văn Thường, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội, tr.460.
2. *Vương quốc Punt* (trong các văn bản cổ của Ai Cập gọi là *Pwenet* hoặc *Pwene*). Hiện chưa có ý kiến thống nhất về vị trí chính xác của Punt. Tuy nhiên, hầu hết các học giả đều cho rằng, Punt ở phía đông nam Ai Cập (khả năng trong khu vực ven biển - mà nay thuộc Somalia, Djibouti, Eritrea, đồng bắc Ethiopia và bờ biển Đỏ của Sudan)
3. Lương Ninh và các cộng sự (2006), *Lịch sử thế giới cổ đại*, Nxb Giáo dục, Hà Nội, tr.35.
4. Jacquetta Hawkes - Leonard Woolley (2001), *Lịch sử văn minh nhân loại thời tiền sử*, sdd, tr.460.
5. Vũ Dương Ninh và các cộng sự (2000), *Lịch sử văn minh thế giới*, Nxb Giáo dục, Hà Nội, tr.13.
6. Xem: V.I.Avdiep (1970), *Lịch sử phương Đông cổ đại*, Nxb Matxcova, tr.137.
7. Edward Jones (2002), *Chuyện kể về những nền văn minh cổ*, Nxb Thế giới, Hà Nội, tr.106.
8. Ré-Edition par Albin Michel (1926-1972), "L'impérialisme macédonien et l'hellénisation de l'Orient" Pierre Jouguet Editions "La Renaissance du Livre" 1926 - 1972, Paris, pp.330.
9. Grayzel, Solomon (1984), *A History of the Jews*, New York: Mentor, Penguin Book, pp.56-57.
10. Ellen Judy Wilson, Peter Hanns Reill (2004), *Encyclopedia of the Enlightenment*, Facts on File Inc, New York, p.1.
11. Vũ Dương Ninh và các cộng sự (2000), *Lịch sử văn minh thế giới*, sdd, tr.13.

12. Lương Ninh và các cộng sự (2006). *Lịch sử thế giới cổ đại*, sđd, tr.36.

13. Dẫn theo: Lương Ninh và các cộng sự (2006). *Lịch sử thế giới cổ đại*, sđd, tr.37.

14. Những con số này chỉ là tương đối, vì niên đại được đưa ra ở tác phẩm của các nhà sử học rất khác nhau.

15. Beck Roger B.; Black, Linda; Krieger, Larry S.; Naylor, Phillip C.; Shabala, Dahia Ibo (1999), *World History: Patterns of Internation*. Evanston, IL: McDougal Littell. ISBN 0-3995-87274-x; Dodson, Aidan and Hilton, Dyan (2004). *The Complete Royal Families of Ancient Egypt*. Thames & Hudson. ISBN 050005128-3.

16. Ré-Edition par Albin Michel (1926-1972), "L'impérialisme macédonien et l'hellénisation de l'Orient" Pierre Jouquet Editions "La Renaissance du Livre" 1926 - 1972. Paris. pp.302-303.

17. Jacquetta Hawkes Leonard Woolley (2001). *Lịch sử văn minh nhân loại thời tiền sử*, sđd, tr.601.

18. *Maat* hay *Ma'at* (tiếng Ai Cập: *m3'f*) là con gái của thần Ra, được coi là hiện thân của trật tự, công lý và chính nghĩa. *Ma'at* đã cứu thế giới không bị nhấn chìm trong biển cả hỗn loạn. Người Ai Cập tin rằng, vị hoàng đế của họ là "Những người bảo vệ *Ma'at*" và duy trì trật tự và công lý trong xã hội. Các pharaoh thường mang theo một bức tượng nhỏ của *Ma'at* là thể hiện sự cam kết đó.

19. Joyce Tyldesley (1996). *Hatchepsut: The Female pharaon*, Penguin Books, p.99; Joyce Tyldesley (1996). *Hatchepsut: The Female pharaon*, Penguin Books, pp.120; Breasted, James Henry. *Ancient Records of Egypt: Historical Documents from the Earliest Times to the Persian Conquest*, The University of Chicago Press, 1906, pp.116-117.

20. *Amon* (tên khác *Amon*, *Amen*) – có nghĩa là "tàng hình" hay "người ẩn thân". Ngài là 2 trong 8 vị thần sơ khai đầu tiên trong tôn giáo Ai Cập cổ đại. *Amon* được hiện thị là hình ảnh một vị vua ngồi trên ngai vàng, đội vương miện với 2 chóp lông hoặc dưới hình dáng một người đàn ông với cái đầu cừu hoặc một con cừu. Tuy nhiên trong thời kỳ đầu tiên, vị thần này được biểu đạt nhiều hình hài khác nhau, như: ech, rắn hổ mang, cá sấu hay khi. Ông có thể tự tái sinh mình bằng cách biến thành rắn và lột da.

21. Breasted, James Henry (1906). *Ancient Records of Egypt: Historical Documents from the*

Earliest Times to the Persian Conquest. The University of Chicago Press, pp.116-117.

22. *Người Hyksos* ("các ông vua ngoại quốc", "các vị vua chăn cừu") có thể đến từ Tây Á. Họ định cư ở phía đông đồng bằng châu thổ sông Nile (khoảng thời gian trước năm 1650 trước CN).

23. Jacquetta Hawkes Leonard Woolley (2001). *Lịch sử văn minh nhân loại thời tiền sử*, sđd, tr.563.

Tài liệu tham khảo

1. Lương Ninh và các cộng sự (2006), *Lịch sử thế giới cổ đại*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.

2. Vũ Dương Ninh và các cộng sự (2000), *Lịch sử văn minh thế giới*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.

3. Avdiép V.I. (1970). *Lịch sử phương Đông cổ đại*. Nxb Matxcova.

4. Beck Roger B.; Black, Linda; Krieger, Larry S.; Naylor, Phillip C.; Shabala, Dahia Ibo (1999), *World History. Patterns of Internation*. Evanston, IL: McDougal Littell.

5. Breasted, James Henry (1906), *Ancient Records of Egypt: Historical Documents from the Earliest Times to the Persian Conquest*, The University of Chicago Press.

6. Dodson, Aidan and Hilton, Dyan (2004), *The Complete Royal Families of Ancient Egypt*. Thames & Hudson. ISBN 050005128-3.

7. Edw ard James (2002), *Chuyến kể về những nền văn minh cổ*, Nxb Thế giới, Hà Nội.

8. Ellen Judy Wilson, Peter Hanns Reill (2004), *Encyclopedia of the Enlightenment*, Facts on File Inc. New York.

9. Grayzel, Solomon (1984), *A History of the Jews*. New York: Mentor, Penguin Book.

10. Jacquetta Hawkes - Leonard Woolley (2001), *Lịch sử văn minh nhân loại, Thời tiền sử*, Người dịch: Nguyễn Văn Thường, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội.

11. Joyce Tyldesley (1996), *Hatchepsut: The Female pharaon*, Penguin Books.

12. Ré-Edition par Albin Michel (1926-1972), "L'impérialisme macédonien et l'hellénisation de l'Orient" Pierre Jouquet Editions "La Renaissance du Livre", Paris.